

Số: /BC-UBND

An Lão, ngày tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Đề án 06/CP tháng 4/2024
trên địa bàn huyện An Lão

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 15/02/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2024 (gọi tắt là Đề án 06/CP); Ủy ban nhân dân huyện An Lão báo cáo kết quả thực hiện Đề án 06/CP tháng 4/2024 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

- UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đoàn thể tổ chức thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố.

- UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai hiệu quả Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc triển khai, thực hiện Đề án 06/CP; thực hiện việc đổi mới cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông”, số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; quán triệt 100% cán bộ tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận “Một cửa” chỉ sử dụng các phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân theo quy định tại Điều 14, Nghị định 104/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ khi thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công, tuyệt đối không được sử dụng và yêu cầu người dân xuất trình Giấy xác nhận thông tin về cư trú.

- UBND huyện ban hành Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP; Công văn số 882/UBND-CA ngày 21/4/2023 về việc ứng dụng các tiện ích của thẻ CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Công văn số 988/UBND-CA ngày 28/4/2023 về việc triển khai phần mềm theo dõi, giám sát Đề án 06/CP; Công văn số 987/UBND-CA ngày 28/4/2023 về việc sử dụng thông tin, giấy tờ tích hợp trên ứng dụng VNeID; Công văn số 1211/UBND-CA ngày 26/5/2023 về việc cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử; thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 06/6/2023 thực hiện cao điểm thu nhận, hướng dẫn kích hoạt tài khoản ĐDDT phục vụ chuyển đổi số và thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới năm 2023 trên địa bàn huyện An Lão; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 06/6/2023 về việc Tổ

chức Hội nghị triển khai Kế hoạch cao điểm thu nhận, hướng dẫn kích hoạt tài khoản ĐDDT phục vụ chuyển đổi số và thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới năm 2023 trên địa bàn huyện An Lão; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn/tổ dân phố; Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 08/6/2023 và 4733/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện An Lão về việc kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP; Công văn số 1490/UBND-LĐTĐ và XH ngày 21/6/2023 về việc thực hiện rà soát, đối chiếu làm sạch và nhập dữ liệu người có công trên Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Công văn số 1895/UBND-LĐTĐXH ngày 10/8/2023 về việc tăng cường công tác thu thập, cập nhật thông tin người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2023; Công văn số 01/CV-BCĐĐA06 ngày 23/8/2023 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP trên địa bàn huyện An Lão; Kế hoạch số 162/UBND-UBND ngày 09/11/2023 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCTĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP trên địa bàn huyện An Lão; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 29/02/2024 về việc thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện An Lão năm 2024; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 05/4/2024 về việc triển khai thi hành Luật Căn cước.

- Chỉ đạo Công an huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và thể thao; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền lợi ích của việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID trên địa bàn.

2. Công tác tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đồng bộ, toàn diện bằng nhiều hình thức về các nội dung của Đề án 06/CP trong các cơ quan Nhà nước, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn qua đó huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

- Công an huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và thể thao; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền lợi ích của việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử, ứng dụng VNeID trên địa bàn khi thực hiện các thủ tục hành chính và các giao dịch dân sự của công dân.

- UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện thành lập 132 Tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử.

- Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ Công an huyện thành lập Tổ thanh niên xung kích gồm các đoàn viên thanh niên, hội viên hội phụ nữ tiếp tục tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt định danh điện tử tại các xã, thị trấn, các trường học, bệnh viện trên địa bàn huyện.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công an huyện

- Là cơ quan thường trực thực hiện Đề án 06/CP của huyện. Công an huyện

đã ban hành Công văn số 173/CAH-QLHC ngày 21/4/2023 về việc cập nhật lịch sử cư trú cho công dân đến tuổi thi đại học; Công văn số 174/CAH-QLHC-ĐTTH ngày 21/4/2023 về việc đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn công dân sử dụng VNEID gửi kiến nghị, phản ánh về ANTT; Công văn số 175/CAH-CAH-ĐTTH ngày 19/4/2023 về việc tiếp tục thực hiện công tác “làm sạch” dữ liệu bảo hiểm xã hội Việt Nam và khắc phục tổ giấc, tin báo về tội phạm; Công văn số 1126/CAH-QLHC ngày 28/4/2023 về việc thực hiện rà soát công nhân đóng bảo hiểm trong khu công nghiệp chưa đăng ký tạm trú; Công văn số 1120/CAH-QLHC ngày 28/4/2023 về việc kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, động viên trực tiếp của Trưởng Công an huyện tại Công an cấp xã thực hiện công tác liên quan Đề án 06/CP; Công văn 962/CAH-QLHC ngày 18/4/2023 về việc thực hiện thu nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử, định danh điện tử và công tác “làm sạch” dữ liệu dân cư; Công văn số 1151/CAH-QLHC ngày 09/5/2023 về việc tiếp tục tập trung thực hiện công tác “làm sạch” dữ liệu dân cư, thu nhận hồ sơ cấp thẻ CCCD, ĐDDT; Kế hoạch số 1210/KH-CAH-QLHC, TH ngày 17/5/2023 về việc triển khai thực hiện Mệnh lệnh số 01/ML-CAHP-PC06, PV01 ngày 13/5/2023 của Giám đốc Công an thành phố Hải Phòng về việc tập trung chỉ đạo, triển khai quyết liệt các giải pháp bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu cấp CCCD gắn chip điện tử, thu nhận và hướng dẫn kích hoạt tài khoản ĐDDT cho toàn bộ công dân đủ điều kiện đang cư trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Công văn số 1509/CAH-QLHC ngày 15/6/2023 về việc tập trung thực hiện hiệu quả Đề án 06/CP; cao điểm cấp CCCD gắn chip điện tử, tài khoản ĐDDT trên địa bàn huyện An Lão; Công văn số 301/CAH-QLHC ngày 28/6/2023 về việc phối hợp rà soát, đối chiếu “làm sạch” nhập dữ liệu người có công và “làm sạch” dữ liệu bảo hiểm xã hội; Công văn số 2298/CAH-QLHC ngày 09/9/2023 về việc phối hợp làm sạch thông tin người tham gia BHXH, BHYT; Công văn số 15/CAH-QLHC ngày 15/01/2024 về việc triển khai Quy trình chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn Công an các xã, thị trấn trong việc thực hiện công tác làm sạch dữ liệu dân cư, vận động công dân cấp Căn cước công dân gắn chip điện tử, định danh điện tử và thực hiện Đề án 06/CP.

- Phối hợp Bảo hiểm xã hội huyện, phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện rà soát, xác thực thông tin công dân đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

2. Các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 30/3/2022 về việc triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện An Lão; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 06/6/2023 thực hiện cao điểm thu nhận, hướng dẫn kích hoạt tài khoản ĐDDT phục vụ chuyển đổi số và thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới năm 2023 trên địa bàn huyện An Lão; Công văn số

476/UBND-LĐTB&XH ngày 14/03/2023 về việc tổ chức chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 29/02/2024 về việc thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện An Lão năm 2024.

- Đẩy mạnh tuyên truyền việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP; công tác cấp CCCD gắn với cấp tài khoản định danh và xác thực điện tử cho công dân để người dân hiểu, nhận thức đầy đủ về lợi ích của việc đăng ký giải quyết các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến...

3. Nhiệm vụ hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến dân cư.

Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo của cơ quan cấp trên trong việc triển khai, xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến Đề án 06/CP.

4. Tiến độ thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu liên quan đến người dân trên môi trường điện tử; kết quả rà soát đánh giá hạ tầng đường truyền, máy tính, máy in; nguồn nhân lực...

- Kết quả thực hiện 25 dịch vụ công thiết yếu:

+ Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và các Sở, ban, ngành có liên quan.

+ Các phòng, ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đã nghiêm túc, quán triệt, triển khai thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công đối với các lĩnh vực được phân công.

- Kết quả rà soát máy móc, thiết bị:

+ Trang thiết bị phục vụ công tác tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện đã được trang bị cơ bản đầy đủ tuy nhiên tại Công an huyện, Công an các xã, thị trấn còn thiếu (*đầu đọc thẻ CCCD, webcam máy in, máy photo, máy scan, ...*).

+ Tại Bộ phận Một cửa huyện: 06 máy tính, 06 máy in, 03 máy scan, 01 máy lấy số tự động, 01 màn hình cảm ứng tra cứu thông tin, số điện thoại đường dây nóng, 06 camera.

- Công khai danh mục các thủ tục hành chính, các khoản phí, lệ phí tại Bộ phận một cửa, trên Cổng thông tin điện tử huyện tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiếp nhận, tìm hiểu và thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân đồng thời có cơ sở, điều kiện để thực hiện quyền giám sát quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của cán bộ, công chức.

5. Phục vụ phát triển công dân số

- Về thu thập, cập nhật thông tin dân cư: Tổng số nhân khẩu, hộ khẩu thường trú: 53.144 hộ = 161.866 nhân khẩu; đã thu thập thông tin dân cư thường trú: 53.144 hộ = 161.866 nhân khẩu (*đạt tỷ lệ 100%*); đã làm sạch thông tin dân cư 53.144 hộ = 161.866 nhân khẩu.

- Cấp thông báo số định danh cá nhân cho 100% công dân trên địa bàn

- Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cư trú trên phần mềm quản lý cư trú:

- + Hồ sơ cư trú tiếp nhận và giải quyết trực tiếp tại trụ sở tiếp công dân: thường trú 31 hồ sơ; tạm trú 02 hồ sơ; tạm vắng 0 trường hợp; lưu trú 00 nhân khẩu.
- + Hồ sơ cư trú tiếp nhận và giải quyết qua Công dịch vụ công: thường trú 659 hồ sơ; tạm trú 125 hồ sơ; tạm vắng 01 hồ sơ; lưu trú 56 hồ sơ.
 - Rà soát, đối chiếu “làm sạch”, nhập dữ liệu Người có công: 00 trường hợp (tổng 1.941 trường hợp).
 - Rà soát, đối chiếu “làm sạch”, nhập dữ liệu Người cao tuổi: 00 trường hợp (tổng 13.223 trường hợp).
 - Rà soát, đối chiếu “làm sạch”, nhập dữ liệu thông tin Người lao động: 334 trường hợp (tổng 18.972 trường hợp).
 - Rà soát, đối chiếu “làm sạch”, nhập dữ liệu thông tin Hội Nông dân: 00 trường hợp (tổng 4.674 trường hợp).
 - Rà soát, đối chiếu “làm sạch”, nhập dữ liệu thông tin Hội Cựu chiến binh: 00 trường hợp (tổng 4.511 trường hợp).
 - Rà soát, đối chiếu “làm sạch”, nhập dữ liệu thông tin Hội viên Chữ thập đỏ: 00 trường hợp (tổng 1.049 trường hợp).
 - Công dân sử dụng thẻ CCCD dần thay thế cho thẻ Bảo hiểm y tế để phục vụ khám chữa bệnh:
 - + Số lượng cơ sở đã sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử trong khám chữa bệnh (tính đến ngày 01/4/2024): 11 cơ sở
 - + Số lượng công dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử trong khám chữa bệnh (tính đến ngày 01/4/2024): 82.564 trường hợp
 - + Số lượng công dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử khám chữa bệnh tra cứu có thông tin (tính đến ngày 01/4/2024): 56.918 trường hợp
- * Lĩnh vực Căn cước công dân:
 - + Cấp 1460 hồ sơ CCCD (cấp mới 985, cấp lại 475), trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 638 hồ sơ.
 - + Xác nhận Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân 9 số: 19 hồ sơ, trong đó tiếp nhận qua dịch vụ công: 19 hồ sơ
 - * Lĩnh vực ngành nghề kinh doanh có điều kiện: 0/0 hồ sơ trực tuyến
 - * Lĩnh vực giao thông:
 - + Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp huyện: 03 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 03 hồ sơ, đạt 100%.
 - + Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy: 16 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 16 hồ sơ, đạt 100%.
 - + Đăng ký sang tên xe trong điểm đăng ký tại Công an cấp huyện: 04 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 04 hồ sơ, đạt 100%.
 - + Đăng ký sang tên xe trong điểm đăng ký tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy: 14 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 14 hồ sơ, đạt 100%.
 - + Đăng ký xe tạm thời tại Công an cấp huyện: 29 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 29 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký xe từ điểm đăng ký xe khác chuyển đến tại Công an cấp huyện: 94 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 94 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký xe từ điểm đăng ký xe khác chuyển đến tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy: 18 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 18 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu tại Công an cấp huyện: 40 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 40 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đăng ký, cấp biển số xe lần đầu tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy: 235 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 235 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp huyện: 09 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 09 hồ sơ, đạt 100%.

+ Đổi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe tại Công an cấp xã nơi được phân cấp đăng ký xe mô tô, xe gắn máy: 03 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 03 hồ sơ, đạt 100%.

+ Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe hết niên hạn sử dụng, xe hỏng không sử dụng được và xe mô tô, xe gắn máy thực hiện tại Công an cấp xã: 07 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 07 hồ sơ, đạt 100%.

+ Thu hồi giấy chứng nhận đăng ký xe, biển số xe thực hiện tại Công an cấp huyện: 20 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 20 hồ sơ, đạt 100%.

+ Nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ thực hiện tại Công an cấp huyện: 363 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công là 358 hồ sơ, đạt 98,62%.

* Lĩnh vực phòng cháy chữa cháy:

- Cấp Chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy thực hiện tại Công an cấp huyện: 02 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 02 hồ sơ, đạt 100%.

- Phê duyệt phương án chữa cháy của cơ sở thực hiện tại Công an cấp huyện: 03 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trên dịch vụ công 03 hồ sơ, đạt 100%.

* Kết quả tại UBND huyện và UBND các xã, thị trấn:

- Tại UBND huyện:

+ Tổng 949 hồ sơ: Tiếp nhận trong kỳ 532 hồ sơ (trực tuyến: 501 hồ sơ; trực tiếp, dịch vụ bưu chính: 31 hồ sơ), tồn trước 417 hồ sơ.

Số hồ sơ đã giải quyết: 374 hồ sơ (trước hạn: 373; đúng hạn: 01 hồ sơ; quá hạn: 00 hồ sơ).

Số hồ sơ đang giải quyết: 234 hồ sơ (trong hạn: 234 hồ sơ; quá hạn: 00 hồ sơ)

Số lượng hồ sơ tiếp nhận chi tiết: 31 hồ sơ

+ Trực tiếp 31 hồ sơ;

+ Bưu chính 00 hồ sơ; Bưu chính công ích 00 hồ sơ;

+ Smartphone 00 hồ sơ.

Hồ sơ rút: 341 hồ sơ.

6. Tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCTĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP ngày 28/6/2023.

- Ban hành Công văn số 01/CV-BCĐĐA06 ngày 23/8/2023 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP trên địa bàn huyện An Lão.

- Ban hành Kế hoạch số 162/UBND-UBND ngày 09/11/2023 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch phối hợp số 62/KHPH-TCTĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP trên địa bàn huyện An Lão bảo đảm yêu cầu, lộ trình.

* **Mô hình 1:** Triển khai 53 DVC thiết yếu.

Đang thực hiện theo lộ trình Đề án 06/CP, triển khai thực hiện DVC.

* **Mô hình 6:** Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử

+ Số lượng cơ sở đã sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử trong khám chữa bệnh (tính đến ngày 01/4/2024): 11 cơ sở

+ Số lượng công dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử trong khám chữa bệnh (tính đến ngày 01/4/2024): 82.564 trường hợp

+ Số lượng công dân sử dụng thẻ CCCD gắn chip điện tử khám chữa bệnh tra cứu có thông tin (tính đến ngày 01/4/2024): 56.918 trường hợp

* **Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: khách sạn, căn hộ, biệt thự, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, tàu thủy lưu trú du lịch; nhà trọ, nhà khách, nhà công vụ**

- Rà soát các cơ sở lưu trú trên địa bàn huyện để chọn cơ sở đủ điều kiện triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn tạo tài khoản và phê duyệt tài khoản ASM cho cơ sở lưu trú du lịch, nhà nghỉ phòng cho thuê trên địa bàn; tiếp nhận thông báo lưu trú theo quy định Luật Cư trú năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Tổng số cơ sở đã hướng dẫn tạo và phê duyệt tài khoản ASM: 87 cơ sở

+ Tổng tiếp nhận thông báo lưu trú trong tháng: 62 lượt

- Tuyên truyền, vận động 100% các cơ sở lưu trú (nhà trọ, nhà nghỉ; khách sạn; nhà khách; nhà công vụ...) đầu tư, trang bị hệ thống máy tính có kết nối internet, thiết bị đọc mã QR trên thẻ CCCD gắn chip điện tử để thực hiện thông báo lưu trú trên phần mềm ASM.

* **Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: cơ sở khám chữa bệnh**

- Phối hợp các Phòng nghiệp vụ CATP, Phòng Y tế huyện rà soát các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện phục vụ triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh.

- Hướng dẫn tạo tài khoản và phê duyệt tài khoản ASM cho cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn.

+ Tổng số cơ sở đã hướng dẫn tạo và phê duyệt tài khoản ASM: 06 cơ sở

+ Tổng tiếp nhận thông báo lưu trú trong tháng: 00 lượt

- Tuyên truyền, vận động các cơ sở khám chữa bệnh đầu tư, trang bị hệ thống máy tính có kết nối internet, thiết bị đọc mã QR trên thẻ CCCD gắn chip điện tử để thực hiện thông báo lưu trú trên phần mềm ASM.

* **Mô hình 16: triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ, dịch vụ bảo vệ, dịch vụ thừa phát lại, cơ sở khác)**

Tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cơ sở (*cơ sở cầm đồ, dịch vụ bảo vệ, dịch vụ thừa phát lại, cơ sở khác*) chủ động đầu tư, trang bị hệ thống máy tính có kết nối internet, thiết bị đọc mã QR trên thẻ CCCD gắn chip điện tử để đảm bảo chính xác danh tính khách hàng.

*** Mô hình 23: đảm bảo điều kiện công dân số**

Tiếp tục thực hiện cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử; thu nhận, kích hoạt tài khoản định danh điện tử đối với 100% người dân đủ điều kiện đang cư trú trên địa bàn huyện để phối hợp triển khai thực hiện mô hình điểm. Trong tháng hướng dẫn, thu nhận 1.460 hồ sơ.

*** Mô hình 29: triển khai tổ giác tin báo tội phạm qua ứng dụng VneiD**

- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết tin báo tố giác tội phạm trên ứng dụng VneiD; đảm bảo tối thiểu 30% tin báo tố giác tội phạm phải gửi qua ứng dụng VneiD.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VneiD

- Tiếp nhận 03 tin qua ứng dụng VneiD

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Nghiêm túc triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố, Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 06/CP của Ủy ban nhân dân thành phố về các nhiệm vụ trọng tâm, rà soát, đề xuất phục vụ Đề án 06/CP; kịp thời chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện có hiệu quả Đề án 06/CP.

- Phân công rõ nhiệm vụ theo chức năng nhiệm vụ của từng phòng, ban, UBND các xã, thị trấn đảm bảo thực hiện nghiêm túc và hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hệ thống Dịch vụ công đôi lúc không ổn định, mất mạng, dẫn đến phải hẹn lại công dân nhiều lần, ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu được giao.

- Phần mềm hệ thống CSDLQG về DC hoạt động có lúc chưa ổn định, ảnh hưởng hiệu quả công tác, thao tác nghiệp vụ trên hệ thống.

- Người dân vẫn còn thói quen trực tiếp đến các cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục hành chính: một số người dân việc sử dụng điện thoại thông minh và trình độ hiểu biết về công nghệ thông tin còn thấp dẫn đến tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết dịch vụ công trực tuyến chưa triệt để.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Quan tâm nâng cấp, bảo đảm đường truyền, chất lượng hệ thống dịch vụ công; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ Trung ương đến cấp xã.

- Tăng cường biên chế cho lực lượng Công an các xã, thị trấn; kịp thời trang cấp các trang thiết bị, phương tiện (*đầu đọc thẻ CCCD, webcam, máy in, máy scan, bàn, ghế, tủ, giá đựng hồ sơ, tài liệu...*); thường xuyên bảo trì, bảo dưỡng, kịp thời sửa chữa, thay thế các trang thiết bị, phương tiện.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức về công nghệ thông tin cho cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ tại các bộ phận có liên quan.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

1. Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công thực hiện các nội dung của Đề án 06/CP tiếp tục kiểm tra, rà soát, hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 30/3/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai thực hiện Đề án 06/CP; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 06/6/2023 thực hiện cao điểm thu nhận, hướng dẫn kích hoạt tài khoản ĐDDT phục vụ chuyển đổi số và thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới năm 2023 trên địa bàn huyện An Lão; Công văn số 1895/UBND-LĐTBXH ngày 10/8/2023 về việc tăng cường công tác thu thập, cập nhật thông tin người lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư năm 2023; Công văn số 01/CV-BCĐĐA06 ngày 23/8/2023 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án 06/CP trên địa bàn huyện An Lão; Kế hoạch số 162/UBND-UBND ngày 09/11/2023 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch phối hợp số 62/KHPPH-TCTĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP trên địa bàn huyện An Lão; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 29/02/2024 về việc thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư; định danh và xác thực điện tử phục vụ việc chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện An Lão năm 2024; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 05/4/2024 về việc triển khai thi hành Luật Căn cước.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt trong các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức chính trị- xã hội và Nhân dân trên địa bàn huyện về các nội dung của Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Luật Căn cước 2023 số 26/2023/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2024.

3. Chỉ đạo Công an huyện thực hiện tốt công tác “làm sạch” dữ liệu dân cư, cấp CCCD gắn chip điện tử và tài khoản định danh điện tử bảo đảm dữ liệu chính xác, minh bạch, thống nhất, an ninh, an toàn dữ liệu.

4. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ công chức, viên chức đảm bảo yêu cầu, điều kiện về năng lực chuyên môn làm công tác tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công trực tuyến./.

Nơi nhận:

- PV01, PC06-CATP;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, CA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thị Thanh Thủy